UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1585/SNNPTNT-KHTC	*Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

V/v bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề nghị thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 03/4/2024, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 1306/SNNPTNT-TTNS *(có kèm theo hồ sơ)* đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức. Sau khi xem xét hồ sơ và đối chiếu với các quy định; ngày 09/4/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 1700/TB-STNMT đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ *(có bản chụp kèm theo);*

Qua đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức rà soát, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án *(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).*

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Địa chỉ liên hệ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 182 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Điện thoại: 0255.3735745 hoặc 0905445167 (Cảnh).

Chúng tôi xin gửi đến Sở Tài nguyên và Môi trường hồ sơ gồm:

- Một (01) bản thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án Nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức;

- Một (01) bản Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức.

Chúng tôi cam kết bảo đảm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu trong các báo cáo, tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án để Chủ đầu tư có cơ sở triển khai các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- GĐ, PGĐ Sở (phụ trách);
- Trung tâm NS và VSMTNT;
- Lưu: VT, KT-TC (md).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Từ Văn Tám

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Công văn số 1585 /SNNPTNT-KHTC ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi)

1. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (theo liệt kê tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP):

1.1. Là loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐

Công suất: Lớn ☐ Trung bình ☐ Nhỏ ☐

1.2. Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐

- Dự án quan trọng quốc gia ☐ Nhóm A ☐ Nhóm B ☐ Nhóm C ☑

- Quy mô diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước (theo liệt kê tại Phụ lục III và Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)

Lớn ☐ Trung bình ☐ Nhỏ ☐

- Thẩm quyền cấp giấy phép nhấn chìm ở biển, giao khu vực biển để lấn biển theo quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Thủ tướng Chính phủ ☐ Bộ TN&MT ☐ UBND cấp tỉnh/thành phố ☐

- Thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về khoáng sản, tài nguyên nước:

UBND cấp tỉnh/thành phố ☑ Bộ TN&MT ☐

2. Thông tin khác:

- Nằm trong nội thành, nội thị của các đô thị: Có ☐ Không ☑

- Xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt: Có ☐ Không ☑

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; rừng đặc dụng ☐; rừng phòng hộ ☐; rừng tự nhiên ☐; khu bảo tồn biển ☐; khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; di sản thiên nhiên khác được xác lập hoặc được công nhận ☐

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng: Có ☐ Không ☑

- Có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên: Có ☐ Không ☑

- Có yêu cầu di dân, tái định cư: Có ☐ Không ☑

PHỤ LỤC 02

(Kèm theo Công văn số 1585/SNNPTNT-KHTC ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Nội dung chỉnh sửa, bổ sung	
	Theo Thông báo số 1700/TB - STNMT ngày 09/4/2024	**Nội dung chỉnh sửa, bổ sung**
1	Đánh giá cụ thể sự phù hợp của dự án với quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; mối quan hệ của dự án với các dự án, quy hoạch phát triển do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt; trong đó cần làm rõ sự phù hợp của dự án với Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch cấp nước sạch nông thôn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất huyện Mộ Đức; Quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Đức Chánh; …	Báo cáo đã bổ sung nội dung sự phù hợp của dự án với quy hoạch tỉnh, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; mối quan hệ của dự án với các dự án khác, các quy hoạch về quy định khác của pháp luật có liên quan tại Mục 1.3 (trang 11) của báo cáo ĐTM.
2	Làm rõ hiện trạng quản lý, sử dụng đất của dự án; thống nhất loại đất giữa các trang 33, 95, … trong báo cáo ĐTM; từ đó đánh giá tác động của hoạt động giải phóng mặt bằng và đề xuất biện pháp giảm thiểu phù hợp.	Báo cáo đã thống nhất loại đất sử dụng Mục 1.4 (trang 33) và các biện pháp giảm thiểu tại Mục 3.1.1.2 (trang 95) của báo cáo ĐTM.
3	Đánh giá tác động lâu dài của hoạt động khai thác nước dưới đất đối với sự suy giảm mực nước, trữ lượng nước dưới đất trong khu vực khai thác và đề xuất các biện pháp giảm thiểu.	Báo cáo đã chỉnh sửa bổ sung đánh giá tác động này tại Mục 3.2.1.6 (trang 127 - 129) và các biện pháp giảm thiểu tại Mục 3.2.2.6 (trang 135 - 136) của báo cáo ĐTM.
4	Mô tả đầy đủ các hạng mục công trình hiện hữu của dự án trên bản vẽ mặt bằng và sơ đồ vị trí dự án, bao gồm các vị trí các giếng khoan hiện hữu.	Báo cáo đã bổ sung nội dung này tại Khoản a và d Mục 1.2.1.1 (trang 42 - 46), phục lục IV của báo cáo ĐTM.